|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT **TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦY LỢI**    Số: 1089/QĐ-ĐHTL |  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**    Hà Nội, ngày 10 tháng 5 năm 2023 |

# QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về thi Olympic các môn học của Trường Đại học Thủy lợi**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THUỶ LỢI**

*Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Thuỷ lợi ban hành theo Nghị quyết số 19/NQ-HĐT4 ngày 04/01/2022 của Hội đồng Trường Đại học Thủy lợi;*

*Căn cứ Thông tư 10/2016 TT-BGDĐT ngày 05/4/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy;*

*Căn cứ Quyết định số 1369/QĐ-ĐHTL ngày 18/8/2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủy lợi ban hành Hướng dẫn thực hiện Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng, liên thông cao đẳng lên đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ;*

*Căn cứ Quyết định số 1226/QĐ-ĐHTL ngày 13/9/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủy lợi ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Thủy lợi;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Chính trị và Công tác sinh viên.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1**. Nay ban hành kèm theo quyết định này bản Quy định về thi Olympic các môn học của trường Đại học Thủy lợi.

**Điều 2**. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và thay thế quyết định số 850/QĐ-ĐHTL ngày 02/5/2013 của Hiệu trưởng trường Đại học Thủy lợi.

**Điều 3**. Các ông (bà) Trưởng Phòng Chính trị & Công tác sinh viên, Đào tạo, Khảo thí và Đảm bảo chất lượng, Tài chính – Kế toán, các Khoa, Bộ môn, các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận****:*  *;- N* - Như điều 3;   * - Lưu VT, CT&CTSV (ĐG.20b). | **KT. HIỆU TRƯỞNG**  **PHÓ HIỆU TRƯỞNG**  **(Đã ký)**  **GS.TS Nguyễn Trung Việt** |

**QUY ĐỊNH VỀ THI OLYMPIC CÁC MÔN HỌC**

**CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦY LỢI**

*(Kèm theo Quyết định số 1089/QĐ-ĐHTL ngày 10 tháng 5 năm 2023*

*của Hiệu trưởng Trường Đại học Thuỷ lợi)*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Mục đích**

- Thi Olympic các môn học trong sinh viên nhằm động viên, khuyến khích người học phát huy năng lực sáng tạo trong giải quyết những vấn đề thực tiễn có liên quan đến môn học; góp phần thúc đẩy việc cải tiến, nâng cao chất lượng học tập;

- Thi Olympic các môn học trong sinh viên nhằm phát hiện, tuyển chọn và bồi dưỡng người học có năng khiếu về môn học để thực hiện mục tiêu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho đất nước.

**Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy định này quy định về thi Olympic các môn học cấp Trường và cấp Quốc gia: tổ chức thi, điều kiện dự thi, nghĩa vụ và quyền lợi của sinh viên dự thi; nhiệm vụ và quyền lợi của giảng viên giảng dạy thi Olympic.

2. Quy định này áp dụng đối với cán bộ, giảng viên và sinh viên đang học đại học tại Trường Đại học Thủy lợi.

**Chương II**

**QUY ĐỊNH VỀ THI OLYMPIC CÁC MÔN HỌC CẤP TRƯỜNG**

**Điều 3. Các môn học tổ chức thi Olympic cấp Trường**

Tất cả các môn học trong trường đều có thể tổ chức thi Olympic cấp trường *(theo đề xuất của Bộ môn và được Ban Giám hiệu phê duyệt)* và tổ chức trước khi thi Olympic cấp Quốc gia *(nếu có).*

**Điều 4. Điều kiện sinh viên tham gia thi Olympic môn học cấp trường**

- Sinh viên có ý thức tốt trong học tập và rèn luyện, không vi phạm kỷ luật trong kỳ đăng ký dự thi Olympic môn học;

- Có nguyện vọng dự thi và đăng ký dự thi theo kế hoạch của Nhà trường.

**Điều 5. Tổ chức thi Olympic môn học cấp trường**

- Vào đầu năm học, Nhà trường thông báo các môn học sẽ tổ chức thi, thời gian và hình thức thi.

- Các Bộ môn có tổ chức thi phối hợp với Phòng Chính trị và Công tác sinh viên tiến hành cho sinh viên đăng ký thi và tuyển chọn danh sách sinh viên đăng ký dự thi đảm bảo điều kiện để đạt kết quả tốt.

- Các Bộ môn tiến hành ra đề thi, tổ chức thi và chấm thi cho sinh viên như quy định về thi kết thúc học phần môn học. Đề thi phải đảm bảo đánh giá được chất lượng sinh viên ở trình độ kiến thức chuyên sâu, thể hiện được tư duy và năng lực sáng tạo của sinh viên.

- Phòng Chính trị và Công tác sinh viên phối hợp với các Bộ môn lên điểm, đề xuất giải cho sinh viên và trình Ban Giám hiệu phê duyệt.

**Điều 6. Cách tính điểm và phân loại giải thưởng**

**1. Cách tính điểm**: Điểm thi Olympic môn học chấm theo thang điểm 10 và được làm tròn đến một chữ số thập phân.

**2. Phân loại giải thưởng:**

- Tổng số giải của mỗi môn không vượt quá 40% tổng số sinh viên dự thi.

- Cơ cấu giải thưởng đảm bảo hợp lý và được xác định như sau:

+ Giải Nhất: sinh viên có điểm thi cao nhất thuộc top 5%;

+ Giải Nhì: sinh viên có điểm thi thuộc top 10% tiếp theo;

+ Giải Ba: sinh viên có điểm thi thuộc top 15% tiếp theo;

+ Giải Khuyến khích: sinh viên có điểm thi thuộc top 10% tiếp theo, trong đó điểm bài thi phải đạt ít nhất từ 6.0 điểm trở lên.

Trong những trường hợp đặc biệt, phòng Chính trị và Công tác sinh viên cùng Bộ môn trình Ban Giám hiệu phê duyệt.

**Điều 7. Quyền lợi của sinh viên tham gia thi Olympic môn học cấp Trường**

- Được tặng Giấy khen và phần thưởng của Hiệu trưởng;

- Được cộng điểm rèn luyện theo quy định;

- Được điều chỉnh điểm quá trình 01 môn học tương ứng với môn thi Olympic tương ứng tại phụ lục 1 (đối với các môn Khoa học Mác – Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh, Tiếng Anh, Tin học văn phòng) hoặc tương ứng tại phụ lục 2 (đối với các môn thi khác) như sau:

+ Giải Nhất: được 10.0 (mười) điểm quá trình;

+ Giải Nhì và giải Ba: được 9.5 (chín phẩy năm) điểm quá trình;

+ Giải Khuyến khích: được 9.0 (chín) điểm quá trình.

- Riêng đối với sinh viên dự thi Olympic các môn Khoa học Mác – Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh (vòng thi sân khấu hóa) và môn Tiếng Anh (vòng chung kết) được lựa chọn điều chỉnh điểm môn học tương ứng tại phụ lục 1 như sau:

+ Điểm quá trình và điểm thi giữa kỳ (nếu có): được 10.0 (mười) điểm

+ Điểm thi kết thúc học phần được công nhận như sau:

Giải Nhất: được 10.0 (mười) điểm;

Giải Nhì: được 9.5 (chín phẩy năm) điểm;

Giải Ba: được 9.0 (chín) điểm;

Giải Khuyến khích: được 8.5 (tám phẩy năm) điểm.

**Chương III**

**QUY ĐỊNH VỀ THI OLYMPIC CÁC MÔN HỌC CẤP QUỐC GIA**

**Điều 8. Điều kiện sinh viên được tham gia thi Olympic môn học cấp Quốc gia**

- Tham gia học tập đầy đủ và đạt yêu cầu theo quy định chương trình bồi dưỡng của môn học dự thi do Bộ môn phụ trách;

- Được Bộ môn tuyển chọn, đề cử tham gia thi Olympic cấp Quốc gia và được Ban Giám hiệu phê duyệt.

**Điều 9. Trách nhiệm và quyền lợi của sinh viên khi thi Olympic môn học cấp Quốc gia**

**1. Trách nhiệm của sinh viên**

- Tuân thủ nghiêm túc các quy định của Trường và của giáo viên phụ trách đội thi;

- Có mặt tại địa điểm thi đúng ngày, giờ quy định;

- Phải thực hiện nghiêm túc các quy định của Ban Tổ chức cuộc thi.

**2. Quyền lợi của sinh viên**

Sinh viên đạt giải trong kỳ thi Olympic cấp Quốc gia được:

- Tặng Giấy khen và phần thưởng của Hiệu trưởng;

- Cộng điểm rèn luyện theo quy định;

- Được điều chỉnh điểm môn học theo quy định tại Điều 10 của Quy định này.

**Điều 10. Quy định về điều chỉnh điểm môn học cho sinh viên**

**1. Quy định về điều chỉnh điểm môn học**

***1.1. Sinh viên được chọn vào đội tuyển đi dự thi Olympic cấp Quốc gia***

*a/ Đối với sinh viên đã và đang học 1 trong các môn học tương ứng với môn dự thi Olympic:*

\* Sinh viên được lựa chọn điều chỉnh điểm các môn học tương ứng với môn dự thi Olympic cấp Quốc gia (theo phụ lục 2) như sau:

- Điểm quá trình và điểm thi giữa kỳ (nếu có): được 10.0 (mười) điểm

- Điểm thi kết thúc học phần được công nhận như sau:

+ Giải Nhất: được 10.0 (mười) điểm;

+ Giải Nhì: được 9.5 (chín phẩy năm) điểm;

+ Giải Ba: được 9.0 (chín) điểm;

+ Giải Khuyến khích: được 8.5 (tám phẩy năm) điểm;

+ Được chọn vào đội tuyển và có tham dự kỳ thi Olympic cấp Quốc gia nhưng không đạt giải: được 8.0 (tám) điểm.

*b/ Đối với sinh viên chưa học môn học tương ứng với môn dự thi Olympic cấp Quốc gia:* Sinh viên được bảo lưu quyền điều chỉnh điểm môn học. Sau khi sinh viên học các môn tương ứng với môn dự thi Olympic cấp Quốc gia (theo phụ lục 2), sẽ được điều chỉnh điểm theo khoản a, mục 1.1 của Điều này.

***1.2. Sinh viên có thành tích tốt trong quá trình ôn luyện nhưng không được chọn vào đội tuyển dự thi Olympic cấp Quốc gia***

Sinh viên có thành tích tốt trong quá trình ôn luyện cùng đội tuyển (có đề nghị của giáo viên hướng dẫn và được Trưởng Bộ môn đồng ý) nhưng không được chọn vào đội tuyển dự thi Olympic cấp Quốc gia sẽ được 10.0 (mười) điểm quá trình và được 7.5 (bảy phảy năm) điểm thi kết thúc học phần môn học của một trong những học phần tương ứng với môn thi cấp Quốc gia tại phụ lục 2.

**2. Quy định về sử dụng điểm được điều chỉnh**

- Đối với những môn học mà sinh viên đề nghị điều chỉnh tại học kỳ mà sinh viên thi Olympic môn học và đăng ký học lần đầu môn học đó: điểm điều chỉnh được sử dụng để xét tính học bổng, khen thưởng và đánh giá rèn luyện.

- Đối với những môn học mà sinh viên đề nghị điều chỉnh nhưng đã học tại các học kỳ trước khi thi Olympic môn học: điểm điều chỉnh không được điều chỉnh để xét tính học bổng, khen thưởng và đánh giá rèn luyện ở các kỳ trước.

- Đối với những môn học mà sinh viên đề nghị điều chỉnh tại học kỳ sau khi sinh viên thi Olympic môn học và đăng ký học lần đầu: điểm điều chỉnh được sử dụng để xét tính học bổng, khen thưởng và đánh giá rèn luyện tại học kỳ.

**3. Quy trình thực hiện việc điều chỉnh điểm môn học**

- Sinh viên làm đơn đề nghị điều chỉnh điểm môn học *(phụ lục 3)* ngay sau khi có kết quả thi 10 ngày và nộp Bộ môn phụ trách môn thi Olympic. Riêng đối với sinh viên thuộc đối tượng tại điểm b khoản 1.1 mục 1 Điều này: sinh viên nộp đơn đề nghị điều chỉnh điểm môn học chậm nhất 10 ngày sau khi kết thúc môn học tương ứng với môn thi Olympic;

- Bộ môn tổng hợp đơn của sinh viên và có ý kiến xác nhận, nộp báo cáo Nhà trường (qua phòng Chính trị và Công tác sinh viên) sau 10 ngày (kể từ khi sinh viên nộp đơn);

- Phòng Chính trị và Công tác sinh viên kiểm tra, tổng hợp và trình Ban Giám hiệu danh sách sinh viên đề nghị điều chỉnh điểm môn học trong vòng 10 ngày (kể từ khi nhận kết quả tổng hợp từ Bộ môn);

- Sau khi có Quyết định điều chỉnh điểm môn học cho sinh viên đã được Ban Giám hiệu phê duyệt, phòng Chính trị và Công tác sinh viên thông báo đến sinh viên, Bộ môn và Phòng khảo thí & Đảm bảo chất lượng để nhập điểm cho sinh viên.

**Điều 11. Quy định về bồi dưỡng và lựa chọn sinh viên dự thi Olympic các môn học cấp Quốc gia**

* Vào đầu năm học các Bộ môn lập kế hoạch thi, kế hoạch bồi dưỡng sinh viên thi Olympic cấp Quốc gia *(phụ lục 4)* và trình Hiệu trưởng phê duyệt (thông qua phòng Chính trị và Công tác sinh viên); đồng thời thông báo cho sinh viên kế hoạch tổ chức bồi dưỡng thi Olympic môn học cấp Quốc gia;
* Bộ môn bố trí giảng viên bồi dưỡng theo nội dung và khối lượng đã được Ban Giám hiệu phê duyệt, lập kế hoạch chi tiết giảng dạy gửi về phòng Chính trị và Công tác sinh viên, phòng Đào tạo (để bố trí giảng đường) và phòng Hành chính – Tổng hợp (bộ phận Thanh tra).
* Cuối đợt giảng dạy, Bộ môn lựa chọn sinh viên đủ tiêu chuẩn tham gia đội tuyển chính thức dự thi Olympic cấp Quốc gia và gửi về phòng Chính trị và Công tác sinh viên để trình Hiệu trưởng ra quyết định.

**Điều 12. Quy định về tổ chức ngày thi Olympic các môn học cấp Quốc gia**

* Mỗi Bộ môn cử ít nhất 01 giảng viên phụ trách đội tuyển môn học, phòng Chính trị và Công tác sinh viên cử 01 cán bộ phụ trách toàn đoàn *(nếu cần).*
* Cán bộ phụ trách đội tuyển hoặc cán bộ phụ trách toàn đoàn *(nếu có nhiều môn thi)* chịu trách nhiệm trình Hiệu trưởng về kinh phí, phương tiện và các vấn đề liên quan đảm bảo cho đoàn thi an toàn và đạt kết quả cao.

**Điều 13. Nhiệm vụ và quyền lợi của giáo viên giảng dạy Olympic môn học**

**1. Nhiệm vụ của giảng viên**

* Giảng viên được Bộ môn bố trí giảng dạy Olympic môn học thực hiện theo đúng lịch trình giảng dạy và yêu cầu của Bộ môn;
* Từng buổi lên lớp, giảng viên yêu cầu đại diện sinh viên ghi “Sổ theo dõi học tập” và giảng viên ký xác nhận. Kết thúc giảng dạy theo kế hoạch được duyệt, giảng viên giảng dạy nộp “Sổ theo dõi học tập” cùng Giấy đề nghị thanh toán *(phụ lục 5)* về phòng Chính trị và Công tác sinh viên để làm cơ sở thanh toán.

**2. Quyền lợi của giảng viên**

- Được tính khối lượng giảng dạy bồi dưỡng thi Olympic là khối lượng vượt giờ và các giảng viên tham gia giảng dạy được thanh toán theo Quy chế chi tiêu nội bộ của trường với số giờ giảng dạy thực tế trên cơ sở đề cương môn học đã được Hiệu trưởng phê duyệt. Trong trường hợp không thanh toán trực tiếp, bộ môn có thể đề nghị tính vào giờ giảng của năm học với hệ số quy đổi theo quy định của Trường;

- Được khen thưởng theo quy định của Trường khi đội tuyển đạt từ giải Ba đồng đội trở lên hoặc có ít nhất 50% số sinh viên dự thi đạt từ giải Ba trở lên;

- Được xem xét tính thành tích thay thế sáng kiến theo quy định của Trường.

**CHƯƠNG IV**

**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 14. Điều khoản thi hành.**

- Phân hiệu trường Đại học Thủy lợi triển khai thực hiện trên cơ sở nội dung quy định này cho phù hợp với tình hình thực tế.

- Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các đơn vị, cá nhân báo cáo Ban Giám hiệu bằng văn bản (qua Phòng Chính trị và Công tác sinh viên) để được xem xét giải quyết.

- Các đơn vị, cá nhân có thành tích trong thực hiện quy định này sẽ được xem xét khen thưởng; nếu vi phạm, tùy theo mức độ sẽ bị xử lý theo quy định.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **KT. HIỆU TRƯỞNG**  **PHÓ HIỆU TRƯỞNG**  **(Đã ký)**  **GS.TS Nguyễn Trung Việt** |

**(Phụ lục 1)**

**DANH SÁCH CÁC MÔN HỌC ĐƯỢC CHUYỂN ĐIỂM**

**(Dành cho sinh viên đạt giải trong kỳ thi Olympic môn học cấp Trường)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **MÔN THI OLYMPIC**  **CẤP TRƯỜNG** | **MÔN HỌC**  **ĐƯỢC CHUYỂN ĐIỂM** | **GHI CHÚ** |
| 1 | Khoa học Mác – Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh | Triết học | Sinh viên được lựa chọn 01 học phần môn học để chuyển điểm |
| Kinh tế chính trị |
| Chủ nghĩa xã hội khoa học |
| Tư tưởng Hồ Chí Minh |
| Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam |
| Pháp luật đại cương |
| 2 | Tin học văn phòng | Tin học văn phòng | Sinh viên được chọn 01 học phần để chuyển điểm |
| Tin học cơ bản |
| 3 | Tiếng Anh | Tiếng Anh 1, 2 | Sinh viên được lựa chọn 01 học phần môn học để chuyển điểm |
| Kĩ năng tiếng tổng hợp 1, 2, 3, 4 |
| Kĩ năng Nghe 1, 2 |
| Kĩ năng Nói 1, 2 |
| Kĩ năng Đọc 1, 2 |
| Kĩ năng Viết 1, 2 |
| Kĩ năng Nghe nâng cao 1 (CTTT) |
| Kĩ năng Nói nâng cao 1 (CTTT) |
| Kĩ năng Đọc nâng cao 1 (CTTT) |
| Kĩ năng Viết nâng cao 1 (CTTT) |

**(Phụ lục 2)**

**DANH SÁCH CÁC MÔN HỌC ĐƯỢC CHUYỂN ĐIỂM**

**(Dành cho sinh viên đạt giải trong kỳ thi Olympic môn học cấp Quốc gia)**

| **TT** | **MÔN THI OLYMPIC**  **CẤP QUỐC GIA** | **HỌC PHẦN MÔN HỌC**  **ĐƯỢC CHUYỂN ĐIỂM** | **GHI CHÚ** |
| --- | --- | --- | --- |
| 1 | Toán học | Đại số tuyến tính | Sinh viên được lựa chọn 02 học phần môn học để chuyển điểm |
| Giải tích hàm 1 biến |
| Giải tích hàm nhiều biến |
| Xác suất thống kê |
| Nhập môn đại số tuyến tính |
| Nhập môn xác suất thống kê |
| Phương trình vi phân |
| Toán cao cấp 1 |
| Toán cao cấp 2 |
| Thống kê ứng dụng |
| Toán cho các nhà kinh tế |
| 2 | Vật lý | Vật lý 1 | Sinh viên được chuyển điểm cả 2 học phần môn học |
| Vật lý 2 |
| 3 | Hóa học | Hóa đại cương | Sinh viên được lựa chọn 02 học phần môn học để chuyển điểm |
| Hóa vô cơ |
| Hóa lý 1 |
| Hóa học phức chất và ứng dụng |
| Hóa học xanh |
| 4 | Tin học | Nhập môn lập trình | Sinh viên được lựa chọn 03 học phần môn học để chuyển điểm |
| Tin học đại cương |
| Tin học cơ bản |
| Toán rời rạc |
| Cấu trúc dữ liệu và giải thuật |
| Nhập môn tư duy tính toán |
| Thuật toán ứng dụng |
| Lập trình Python |
| Ngôn ngữ lập trình (dành cho K61) |
| Lập trình nâng cao (dành cho K62 trở về sau) |
| Tiếng Anh chuyên ngành | Dành cho sinh viên dự thi ICPC |
| 5 | Tiếng Anh | Kĩ năng Nghe 3 | Sinh viên được lựa chọn 02 học phần môn học để chuyển điểm |
| Kĩ năng Nói 3 |
| Kĩ năng Đọc 3 |
| Kĩ năng Viết 3 |
| Kĩ năng Nghe nâng cao 2 (CTTT) |
| Kĩ năng Nói nâng cao 2 (CTTT) |
| Kĩ năng Đọc nâng cao 2 (CTTT) |
| Kĩ năng Viết nâng cao 2 (CTTT) |
|  |  | Cơ học cơ sở 1 | Sinh viên được chuyển điểm cả 2 học phần môn học |
|  |  | Cơ học cơ sở 2 |
| 6 | Cơ học kỹ thuật | Cơ học kỹ thuật 1 | Dành cho sinh viên ngành Cơ khí |
| Cơ học kỹ thuật 2 |
| Cơ học cơ sở | Dành cho sinh viên ngành Kỹ thuật tài nguyên nước và Thủy văn học |
| 7 | Cơ học đất | Cơ học đất | Sinh viên được chuyển điểm cả 2 học phần môn học |
| Địa kỹ thuật |
| 8 | Cơ học kết cấu | Cơ học kết cấu 1 | Sinh viên được lựa chọn 02 học phần môn học để chuyển điểm |
| Cơ học kết cấu 2 |
| Lý thuyết đàn hồi và ứng dụng |
| Ổn định và động lực học công trình |
| Phân tích ứng suất |
| Thực nghiệm kết cấu công trình |
| Phương pháp phần tử hữu hạn |
| 9 | Sức bền vật liệu | Sức bền 1 | Sinh viên được lựa chọn 02 học phần môn học để chuyển điểm |
| Sức bền 2 |
| Lý thuyết đàn hồi và ứng dụng |
| Thực nghiệm kết cấu công trình |
| Sức bền | Dành cho sinh viên ngành Kỹ thuật cơ khí |
| Cơ học kết cấu trong kỹ thuật cơ khí |
| 10 | Thủy lực | Cơ học chất lỏng |  |
| Thủy lực công trình | Sinh viên được lựa chọn 02 học phần môn học để chuyển điểm |
| Thủy lực dòng hở |
| Thủy lực đại cương |
| Cơ học chất lỏng ứng dụng |
| 11 | Nguyên lý máy | Nguyên lý máy |  |
| 12 | Chi tiết máy | Cơ sở thiết kế máy | Sinh viên được chuyển điểm cả 2 học phần môn học |
| Đồ án cơ sở thiết kế máy |

**(Phụ lục 3)**

|  |  |
| --- | --- |
| BỘ NÔNG NGHIỆP & PTNT  **TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦY LỢI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc** |

**ĐƠN XIN CHUYỂN ĐIỂM MÔN HỌC**

**(Dành cho sinh viên đạt giải trong kỳ thi Olympic môn học)**

**Kính gửi: - Ban Giám hiệu;**

**- Phòng Chính trị và Công tác sinh viên;**

**- Bộ môn:**……………………………………………………………………………..

Họ tên sinh viên: ...................................................... Mã sinh viên:...................................................

Ngày sinh: Số điện thoại liên hệ:...................................................

Lớp quản lý: ....

Em là sinh viên tham gia đội tuyển Olympic Quốc gia môn: ………………………………...….. và em đã đạt giải: ........................trong kỳ thi Olympic Quốc gia năm 20............. với môn thi: .......

………………………...….………………………...….………………………...…..........................

Vậy em viết đơn này kính đề nghị Ban Giám hiệu, Phòng Chính trị và Công tác sinh viên và bộ môn........................................... xem xét chuyển điểm các học phần môn học cho em như sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Môn học đề nghị**  **được điều chỉnh điểm** | **Điểm đã đạt được** | |
| **Điểm quá trình** | **Điểm bài thi** |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |

Em xin trân trọng cảm ơn.

*Hà Nội, ngày ...... tháng ...... năm 20......*

|  |  |
| --- | --- |
| **XÁC NHẬN**  **CỦA TRƯỞNG BỘ MÔN**  *(Ký và ghi rõ họ tên)* | **Sinh viên làm đơn**  *(Ký, ghi rõ họ tên)* |

**(Phụ lục 4)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Trường Đại học Thủy lợi**  **Khoa**: ……………………………...  **Bộ môn**: ………………………….... |  | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày ...... tháng ...... năm 20......* |

**BẢN ĐĂNG KÝ NỘI DUNG VÀ KẾ HOẠCH**

**THI OLYMPIC MÔN HỌC**

**Năm học: 20...... – 20......**

***Môn học:****………......................................................................................………………………..*

**I. Tổ chức thi Olympic môn học cấp trường:**

- Số tiết học (tín chỉ) trên lớp theo quy định: ….....……………………………………

- Có tổ chức thi hay không: …………….....……………………………......………….

- Thời gian tổ chức thi: …………………….....………………………......……………

**II. Bồi dưỡng sinh viên dự thi Olympic Quốc gia:**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung bồi dưỡng** | **Số tiết bồi dưỡng** | | | **Giảng viên phụ trách** | **Thời gian giảng dạy** |
| **Tổng** | **Giờ giảng lý thuyết** | **Giờ luyện bài tập** |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  | **Tổng cộng** |  |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TRƯỞNG BỘ MÔN**  *(Ký và ghi rõ họ tên)* |

**(Phụ lục 5)**

|  |  |
| --- | --- |
| BỘ NÔNG NGHIỆP & PTNT  **TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦY LỢI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc** |

**GIẤY ĐỀ NGHỊ THANH TOÁN**

***(Dùng cho tổ chức thi Olympic cấp trường năm học 20...... – 20...... )***

Họ và tên người thanh toán:...................................................................................................

Bộ môn: .................................................................................................................................

Đề nghị thanh toán tiền tổ chức thi Olympic cấp trường môn …………….. năm học 20......- 20...... như sau:

- Tiền ra đề thi và đáp án: ......................................................................................................

- Tiền coi thi: ........................................................................................................................

- Tiền chấm bài thi: ................................................................................................................

**Tổng cộng:** .................................. **đồng**

**(*Bằng chữ***: ………………...................................................**)**

**Người đề nghị**

***(Ký và ghi rõ họ tên)***

|  |  |
| --- | --- |
| BỘ NÔNG NGHIỆP & PTNT  **TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦY LỢI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc** |

**GIẤY ĐỀ NGHỊ THANH TOÁN**

***(Dành cho giảng dạy Olympic cấp Quốc gia năm học 20...... – 20...... )***

Họ và tên người thanh toán:...................................................................................................

Bộ môn: .................................................................................................................................

Đề nghị thanh toán tiền giảng dạy Olympic cấp Quốc gia môn …................………….. năm học 20......- 20...... như sau: ............................................................................................

**Người đề nghị**

***(Ký và ghi rõ họ tên)***